

NGHỊ QUYẾT

**HỘI NGHỊ LẦN THỨ 14 BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVII
về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII
(giai đoạn 2023 - 2025)**

Hội nghị lần thứ 14, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII họp ngày 07/8/2023, đã đánh giá kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, quyết nghị mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm nửa nhiệm kỳ còn lại (giai đoạn 2023 - 2025), như sau:

I- VỀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIỮA NHIỆM KỲ 2020 - 2023

Từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo ban hành 33 nghị quyết, 27 chỉ thị, 44 chương trình, 23 đề án và nhiều kế hoạch để cụ thể hóa chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, nhất là 3 khâu đột phá và 5 nhiệm vụ trọng tâm Nghị quyết Đại hội đề ra.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự đoàn kết, thống nhất, quyết tâm chính trị cao, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19 vừa phát triển kinh tế và đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Tốc độ tăng tổng sản phẩm bình quân giai đoạn 2021 - 2023 đạt 5,94%; đến nay, đã có 05/17 chỉ tiêu đạt và vượt mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra (chiếm 29,4%); có 08/17 chỉ tiêu đạt từ 80% đến dưới 100% (chiếm 47,1%); 04/17 chỉ tiêu đạt từ 50% đến dưới 80% (chiếm 23,5%); chỉ có 01 tiêu chí đạt thấp 35%. Các tiềm năng, thế mạnh, nhất là du lịch, nông nghiệp từng bước được phát huy và khai thác hiệu quả. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện, nhiều hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu từng bước được xóa bỏ. Quốc phòng - an ninh được tăng cường, đường biên mốc giới được giữ vững, ổn định. Quan hệ đối ngoại và hợp tác quốc tế được mở rộng, thực chất. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm; phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền có nhiều đổi mới, quyết liệt, sáng tạo, hiệu quả. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh. Khối đại đoàn kết các dân tộc được củng cố, niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số hạn chế, tồn tại: Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số vào sản

xuất còn chậm. Chưa hình thành được vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp; thu hút đầu tư gặp nhiều khó khăn; thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia làm chủ trì liên kết chuỗi giá trị còn ít.

Hệ thống thiết chế văn hóa ở cơ sở chưa đồng bộ. Sản phẩm du lịch chưa đa dạng, thiếu hấp dẫn. Chất lượng giáo dục còn thấp; tình trạng thiếu giáo viên ngoại ngữ, tin học chưa được khắc phục; tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần chưa cao. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao. Chất lượng đào tạo nghề chưa theo kịp nhu cầu phát triển của xã hội.

Công tác phối hợp, trao đổi thông tin để giải quyết một số vụ việc giữa các lực lượng vũ trang chưa kịp thời. Triển khai xây dựng một số hạng mục công trình trong khu vực phòng thủ cấp tỉnh, cấp huyện và xây dựng nhà làm việc cho Ban Chỉ huy Quân sự, Công an xã còn chậm; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có lúc, có nơi chưa phát huy hiệu quả.

Việc tổ chức quán triệt, học tập chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao. Công tác tuyên truyền, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội có lúc chưa kịp thời. Công tác dân vận ở một số cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể hiệu quả chưa cao; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế tiếp xúc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, nhất là ở cấp xã chưa đầy đủ, hiệu quả chưa cao. Một số cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chưa toàn diện; công tác nắm tình hình, xác định đối tượng, nội dung kiểm tra chưa trọng tâm, trọng điểm. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo một số trường hợp còn chậm. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng ở cơ sở chưa thực sự hiệu quả.

II- MỤC TIÊU

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành 17 chỉ tiêu, “ba đột phá”, “năm nhiệm vụ trọng tâm”, các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh đã đề ra và các nghị quyết chuyên đề, chương trình, kế hoạch, đề án đã ban hành. Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được Chính phủ phê duyệt. Đẩy mạnh chuyển đổi số và thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; hoàn thành việc đầu tư thi công giai đoạn 1 đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế

Duy trì, nâng cao chất lượng các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đã đạt và vượt Nghị quyết; chỉ đạo quyết liệt, tập trung các nguồn lực và giải pháp cụ thể thực hiện các chỉ tiêu chưa đạt, đạt thấp để hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ tỉnh; triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm

nhìn đến năm 2050 sau khi được phê duyệt, gắn với các hình thức xúc tiến đầu tư phù hợp, thiết thực, hiệu quả; thực hiện tốt công tác quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị và quản lý trật tự xây dựng. Chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình trọng điểm và giải ngân vốn đầu tư công, vốn chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, vốn 03 chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn sự nghiệp kinh tế. Tiếp tục ưu tiên nguồn vốn tập trung thực hiện đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông; chủ động, linh hoạt giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thủ tục đầu tư, công tác bồi thường, thu hồi đất, tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án, công trình, nhất là các dự án trọng điểm.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đầu tư, hoạt động xây dựng, khắc phục triệt để nợ đọng xây dựng cơ bản. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện các dự án vốn đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo nguồn lực được sử dụng đúng mục tiêu, đối tượng, không dàn trải và lãng phí. Rà soát, cắt giảm các dự án đã được cấp phép đầu tư, các dự án đã có chủ trương đầu tư nhưng không triển khai thực hiện hoặc triển khai chậm, dự án treo, dự án không cấp thiết để thu hồi theo quy định và tập trung nguồn lực cho các dự án, công trình trọng điểm. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo ưu tiên nguồn lực để thực hiện các chỉ tiêu còn đạt thấp (như đường giao thông, điện các xã biên giới; huyện, xã đạt tiêu chí nông thôn mới, tỷ lệ đô thị hóa...).

Đẩy mạnh hoạt động chuyên đổi số, cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Đẩy mạnh thực hiện các cơ chế, chính sách để xã hội hóa đầu tư, hợp tác công tư, thu hút các nhà đầu tư có năng lực, uy tín đầu tư vào tỉnh; rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đầu tư ngoài ngân sách. Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể, hợp tác xã, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách; phát triển nguồn thu bền vững trên cơ sở phát triển sản xuất, kinh doanh; quan tâm chống thất thu và xử lý tốt nợ đọng thuế. Đảm bảo chi ngân sách đúng luật, tiết kiệm và hiệu quả, ưu tiên cho các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, cấp bách. Tập trung phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế cửa khẩu gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng và mở rộng các loại hình thương mại hiện đại, phát triển thương mại điện tử. Khuyến khích các cơ sở sản xuất công nghiệp nâng cao năng suất lao động, mở rộng quy mô, cải tiến kỹ thuật, phát huy hiệu quả các nhà máy hiện có; chú trọng đầu tư và có cơ chế chính sách thu hút đầu tư phát triển công nghiệp chế biến nông lâm sản gắn với xây dựng các vùng nguyên liệu (các sản phẩm từ gỗ, chế biến chè, dược liệu, thực phẩm, cam sành, thịt bò vùng cao), thúc đẩy sản xuất các sản phẩm hàng hóa đặc trưng của tỉnh gắn với đầu tư, hỗ trợ phát triển thị trường tiêu thụ bền vững.

Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao hơn; phát triển các vật nuôi có thể mạnh của tỉnh; làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng; tiếp tục triển khai giao rừng tự nhiên cho tổ chức và cộng đồng dân cư quản lý; mở rộng cấp chứng chỉ rừng, gắn với khuyến khích doanh nghiệp chế biến xuất khẩu gỗ rừng trồng. Khai thác thế mạnh về mặt nước phát triển nuôi trồng thủy sản, thủy cầm có giá trị kinh tế cao. Thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, phát triển và nâng cấp sản phẩm OCOP, ngành nghề nông thôn nhằm tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho lao động.

Tiếp tục phát triển sản phẩm nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị, gắn với phát triển vùng nguyên liệu phù hợp. Nghiên cứu xây dựng vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đẩy mạnh đầu tư, liên kết ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao để cải tạo nâng cao chất lượng, nâng cao hàm lượng khoa học đối với các sản phẩm đặc trưng nhất là Cam sành, Trà Shan tuyết, mật ong bạc hà... Quản lý và khai thác tốt chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể đã được chứng nhận. Đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu, xúc tiến, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trên nền tảng công nghệ số. Sửa đổi, bổ sung chính sách phù hợp với thực tế, triển khai, lồng ghép hiệu quả các cơ chế, chính sách để có nguồn lực thúc đẩy liên kết phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị và đầu tư hạ tầng sản xuất; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia làm chủ thể liên kết sản xuất với người dân theo chuỗi giá trị.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong xây dựng thôn, xã, huyện nông thôn mới. Thực hiện lồng ghép hiệu quả nguồn vốn của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn để hoàn thành các mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Huy động các nguồn lực để đầu tư các công trình nước giải quyết tình trạng thiếu nước sinh hoạt cho nhân dân các huyện vùng cao núi đá phía Bắc.

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng bảo tồn đa dạng sinh học; thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ tài nguyên, môi trường. Đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học công nghệ và năng lực của các đơn vị sự nghiệp khoa học công lập; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, đời sống.

Tập trung phát triển du lịch bền vững; nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng, chất lượng dịch vụ du lịch, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; tăng cường quảng bá các sự kiện văn hóa tiêu biểu, cảnh quan, văn hóa con người Hà Giang; triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển du lịch; liên kết phát triển du lịch với các tỉnh Vân Nam, Quảng Tây của Trung Quốc.

2. Về văn hóa - xã hội

Quán triệt, triển khai hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 18/5/2022 của Tỉnh ủy về phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng Đề án nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, giáo dục mầm non; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học, bậc học gắn với đào tạo lại, bồi dưỡng cho số giáo viên chưa đạt chuẩn. Rà soát, tuyển dụng, sắp xếp đội ngũ nhà giáo đủ số lượng, hợp lý về cơ cấu, vững vàng về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống đáp ứng yêu cầu về giảng dạy. Nghiên cứu sửa đổi và đề xuất, kiến nghị sửa đổi các chế độ, chính sách đối với học sinh tại các xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục tinh gọn, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn thiếu. Tiếp tục tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học là người dân tộc thiểu số; chú trọng giáo dục văn hóa truyền thống, bài trừ hủ tục, tập quán lạc hậu và đưa lịch sử địa phương, kỹ năng sống vào trường học. Củng cố, nâng cao chất lượng xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Phát huy hiệu quả Quỹ khuyến học, khuyến tài của tỉnh và đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia. Lồng ghép, đa dạng hóa các nguồn lực và ưu tiên cho bộ phận người yếu thế, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa; tạo cơ hội, động lực, khuyến khích các hộ nghèo tích cực, sáng tạo trong lao động, sản xuất, tự lực vươn lên thoát nghèo. Tiếp tục quy hoạch, từng bước di dời, sắp xếp ổn định các hộ dân sống rải rác, sống tại vùng nguy cơ sạt lở. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo, các chế độ, chính sách đảm bảo an sinh xã hội đối với các đối tượng xã hội, người có công với cách mạng. Đẩy mạnh phát triển sinh kế, phát triển ngành nghề mới; đổi mới nội dung, chương trình, phương thức, nâng cao chất lượng đào tạo nghề; tăng cường giải pháp kết nối cung cầu, tư vấn, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở các các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng về công tác bảo tồn, phát triển văn hóa và phát triển con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước; xây dựng con người Hà Giang phát triển toàn diện. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”... Tiếp tục đẩy mạnh việc xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh; giữ gìn, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc. Quan tâm đầu tư, hoàn thiện các thiết chế văn hóa trọng điểm trên địa bàn.

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các đơn vị y tế; quy hoạch mạng lưới các cơ sở y tế, từng bước thành lập các trung tâm chuyên khoa trực thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện dịch bệnh; đẩy mạnh công tác tiêm chủng mở rộng. Tăng cường năng lực cho y tế tuyến cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu; xây dựng và mở rộng các mô hình quản lý bệnh không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh, đặc biệt tại tuyến xã. Nâng cao y đức trong cán bộ, nhân viên y tế; bổ sung trang thiết bị y tế chất lượng cao để phát triển các dịch vụ kỹ thuật mới; làm tốt việc giám sát, kiểm định an toàn chất lượng thuốc.

3. Đảm bảo quốc phòng - an ninh, tăng cường công tác đối ngoại

Tăng cường, củng cố quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh. Xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh toàn diện, sẵn sàng chiến đấu cao. Nâng cao chất lượng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, lực lượng công an xã, phường, thị trấn. Tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2024; hoàn thành 100% các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập ứng phó thiên tai - tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn công dân nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ công an hằng năm; kế hoạch rà phá bom, mìn, vật nổ và tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trên địa bàn tỉnh.

Chủ động nắm chắc tình hình, phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh, trấn áp, xử lý hiệu quả đối với âm mưu hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, các loại tội phạm, đẩy lùi tai nạn, tệ nạn xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc từ cơ sở.

Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, quản lý tập trung của chính quyền các cấp đối với các hoạt động đối ngoại. Duy trì và phát triển quan hệ hợp tác toàn diện và triển khai hiệu quả các cơ chế, thỏa thuận, chương trình hợp tác với tỉnh Vân Nam và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc; xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển. Từng bước mở rộng quan hệ, hợp tác kinh tế với các đối tác khác của Việt Nam, như các nước ASEAN, Nhật Bản, Hàn Quốc.

4. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; tiếp tục đổi mới, thực hiện hiệu quả việc học tập, quán triệt và nâng cao năng lực lãnh đạo xây dựng, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng. Chú trọng công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới đối với cán bộ, đảng viên. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác giáo dục đạo đức cách mạng, lối sống, tác phong công tác và quy định về nêu gương, quy định về chuẩn mực đạo đức cách

mạng của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Tám lời Bác Hồ căn dặn Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang, gắn với phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Chủ động phối hợp nắm bắt, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội theo hướng tích cực và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2023 - 2030, các đơn vị sự nghiệp công lập; kiện toàn tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và công tác cán bộ. Đẩy mạnh xây dựng, phát triển tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trong khu vực ngoài nhà nước, nhất là trong doanh nghiệp tư nhân. Triển khai thực hiện hiệu quả mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, từng bước khắc phục tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng. Làm tốt công tác quy hoạch gắn với đào tạo, thử thách cán bộ, lấy phương án quy hoạch làm cơ sở cho công tác nhân sự diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030. Công tác tuyển dụng cán bộ, đảm bảo phải được công khai, minh bạch, khách quan, đúng pháp luật và tính cạnh tranh. Có cơ chế để phát hiện, đánh giá lựa chọn cán bộ có năng lực nổi trội để đào tạo, giao việc, thử thách. Làm tốt công tác luân chuyển, tăng cường cán bộ cho cơ sở; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác đánh giá cán bộ hằng năm.

Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Phát huy vai trò trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu về công tác kiểm tra, giám sát. Tăng cường công tác nắm tình hình, giám sát thường xuyên, kịp thời phân tích, đánh giá tình hình, dư luận, chủ động phát hiện các dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên; xác định sớm dấu hiệu vi phạm để kiểm tra, xử lý nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; cảnh báo, răn đe, không để các vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm lớn.

Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đối với công tác dân vận trong giai đoạn cách mạng mới. Thường xuyên phát động các phong trào thi đua yêu nước gắn với tổng kết, đánh giá, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm hay có hiệu quả cao, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với tích cực xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh. Chú trọng phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ dân vận thôn, tổ dân phố, người có uy tín, cốt cán tôn giáo, Hội nghệ nhân dân gian trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là trong thu hồi đất, đền bù giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án và xóa bỏ hủ tục lạc hậu. Nâng cao chất lượng, đổi mới

công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước, chính quyền các cấp gắn với việc thực hiện tốt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân.

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử; giải quyết các loại án đảm bảo đúng pháp luật; chú trọng phát hiện xử lý, đẩy nhanh tiến độ, giải quyết tốt các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh, đồng bộ các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử và đại biểu dân cử trong việc quyết định, ban hành cơ chế, chính sách và giám sát tổ chức thực hiện; phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để xảy ra tồn đọng kéo dài, khiếu kiện đông người.

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng trong tình hình mới; chú trọng đa dạng hóa các hình thức tập hợp, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ, phát triển đoàn viên, hội viên. Phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tăng cường giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Hội Nông dân tỉnh Hà Giang lần thứ X, Đại hội Công đoàn tỉnh Hà Giang lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2023 - 2028; Đại hội Mặt trận Tổ quốc các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy phổ biến, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở sơ kết giữa nhiệm kỳ các chuyên đề về công tác xây dựng Đảng, về kinh tế chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành văn bản chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém đã chỉ ra; đồng thời, chỉ đạo triển khai các giải pháp cụ thể để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án đã ban hành từ đầu nhiệm kỳ.

3. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đảng bộ trực thuộc triển khai Nghị quyết và định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Đồng chí Trương Thị Mai, Ủy viên BCT, Thường trực Ban Bí thư, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Các ban đảng Trung ương (để báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Đảng ủy Quân khu 2,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
Q. BÍ THƯ



Nguyễn Mạnh Dũng